TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MANG THÍT** TỈNH VĨNH LONG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 99/2019/QĐST-HNGĐ	*Mang Thít, ngày 11 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 156/2019/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2019, giữa:

* ***Nguyên đơn***: Chị **Nguyễn Thị Tuyết A**, sinh năm 1984

HKTT: ấp T, xã TQ, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Hiện cư trú: Khóm X, thị trấn C, huyện MT, tỉnh Vĩnh Long.

* ***Bị đơn***: Anh **Nguyễn Hoàng A1**, sinh năm: 1981

Địa chỉ: Khóm X, thị trấn C, huyện MT, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Tuyết A và bị đơn anh Nguyễn Hoàng A1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung tên là Nguyễn Hoàng Thiên P, sinh ngày 16/10/2018 và Nguyễn Hoàng Thiên A2, sinh ngày 06/3/2014 cho nguyên đơn Nguyễn Thị Tuyết A được trực tiếp nuôi dưỡng. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: do bên trực tiếp nuôi dưỡng chưa yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Bên không trực tiếp nuôi dưỡng con chung có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung phải thu – phải trả: không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không giải quyết.

- Về án phí: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Tuyết A phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ từ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị Tuyết A đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mang Thít, theo lai thu số Nº 0007041 ngày 22 tháng 5 năm 2019. Còn lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) hoàn trả lại cho chị Tuyết A.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện MT;
- Phòng KTNV&THA - TAT;
- Chi cục THA.DS huyện MT;
- UBND thị trấn C (2014);
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phước Hùng